

	TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN	Mã số: 08/QT-ĐBCL Ngày ban hành: /9/2021 Lần sửa đổi: 00 Trang:
	QUI TRÌNH	
	CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI	

NGƯỜI/ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Ban Giám hiệu	<input checked="" type="checkbox"/>
2. Đại diện lãnh đạo chất lượng	<input checked="" type="checkbox"/>
3. Trung tâm ĐBCLGD	<input checked="" type="checkbox"/>
4. Các đơn vị có liên quan	<input checked="" type="checkbox"/>

THÀNH PHẦN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO:

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký: Họ và tên: Nguyễn Thị Hoa Hạnh Chức vụ, đơn vị: Chuyên viên TT ĐBCLGD	Chữ ký: Họ và tên: Đào Thị Thanh Huyền Chức vụ, đơn vị: Giám đốc TT ĐBCLGD

THÀNH PHẦN THAM GIA GÓP Ý:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	PGS.TS. Trần Đức Hiệp	Trưởng Khoa	Khoa Kinh tế chính trị	
2	PGS.TS. Nguyễn Văn Hiệu	Phó trưởng Khoa	Khoa Tài chính - Ngân hàng	
3	TS. Phạm Vũ Thắng	Phó Viện trưởng	Viện Quản trị kinh doanh	
4	PGS.TS. Nguyễn An Thịnh	Trưởng Khoa	Khoa Kinh tế phát triển	
5	PGS.TS. Hà Văn Hội	Trưởng Khoa	Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế	
6	TS. Nguyễn Thị Hồng Thúy	Trưởng Khoa	Khoa Kế toán – Kiểm toán	
7	PGS.TS. Lê Trung Thành	Trưởng phòng	Phòng Đào tạo	
8	ThS. Nguyễn Đức Lâm	Phó Trưởng phòng phụ trách	Phòng NCKH&HTPT	
9	ThS. Hồ Sĩ Lưu	Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch Tài chính	
10	ThS. Vũ Minh Đức	Trưởng phòng	Phòng Hành chính Tổng hợp	

11	TS. Hoàng Khắc Lịch	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức nhân sự
12	ThS. Nguyễn Văn Xuân	Trưởng phòng	Phòng Thanh tra và Pháp chế
13	ThS. Nguyễn Trung Phong	Trưởng phòng	Phòng CT&CTSV
14	ThS. Nguyễn Thị Thư	Trưởng phòng	Phòng Tuyển sinh/ Phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu

NGƯỜI DUYỆT:

Chữ ký:

Họ và tên: **PGS.TS. Nguyễn Mạnh Tuân**

Chức vụ: **Phó Hiệu trưởng**

TÓM TẮT SỬA ĐỔI

LẦN SỬA	NGÀY SỬA	TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI
00		Ban hành mới

1. MỤC ĐÍCH:

Sau khi Chương trình đào tạo (CTĐT) của cơ sở giáo dục (CSGD) được thực hiện kiểm định chất lượng (KĐCL), CTĐT cần duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng; thực hiện các khuyến nghị của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục về việc khắc phục những tồn tại (*nếu có*) và tiếp tục nâng cao chất lượng CTĐT.

Quy trình này được ban hành nhằm mục đích:

- Chuẩn hóa các bước thực hiện hoạt động cải tiến nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác kiểm định chất lượng CTĐT.
- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo hậu kiểm theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

- Đối với các Khoa/Viện có CTĐT đã được đánh giá theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Phạm vi áp dụng: Tại Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.

3. CÁC TÀI LIỆU CÓ LIÊN QUAN

- Bộ Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học.
- Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.
- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
- Công văn số 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Bộ GD&ĐT hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo;
- Công văn số 1076/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Bộ GD&ĐT hướng dẫn đánh giá ngoài chương trình đào tạo;

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN****QUI TRÌNH****CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Mã số: 08/QT-ĐBCL

Ngày ban hành: /9/2021

Lần sửa đổi: 00

Trang:

- Thông tư 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

4. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT:**4.1. Chữ viết tắt**

- Ban giám hiệu: BGH
- Báo cáo Tự đánh giá: BC TĐG
- Bộ Giáo dục và Đào tạo: Bộ GD&ĐT
- Chất lượng giáo dục: CLGD
- Chương trình đào tạo: CTĐT
- Cơ sở giáo dục: CSGD
- Đại học Quốc gia Hà Nội: ĐHQGHN
- Đánh giá ngoài: ĐGN
- Danh mục minh chứng: DMMC
- Kế hoạch: KH
- Kiểm định chất lượng giáo dục: KĐCLGD
- Tiêu chuẩn chất lượng: TCCL
- Trung tâm Đảm bảo chất lượng giáo dục: TT ĐBCLGD
- Trường Đại học Kinh tế: Trường ĐHKT
- Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục: Viện ĐBCLGD

4.2. Định nghĩa

1. *Cơ sở giáo dục đại học* là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện chức năng đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, hoạt động khoa học và công nghệ, phục vụ cộng đồng.

2. *Chương trình đào tạo* ở một trình độ cụ thể của một ngành học bao gồm: mục tiêu, chuẩn đầu ra; nội dung, phương pháp và hoạt động đào tạo; điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động học thuật của đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai đào tạo ngành học đó.

3. *Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo* là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ chương trình đào tạo đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

4. *Chất lượng của cơ sở giáo dục* là sự đáp ứng mục tiêu do cơ sở giáo dục đề ra, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật giáo dục đại học, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

5. *Chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo* là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục và Luật giáo dục đại học; phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong từng lĩnh vực chuyên môn nhất định để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

6. *Bảo đảm chất lượng giáo dục đại học* là quá trình liên tục, mang tính hệ thống, bao

gồm các chính sách, cơ chế, tiêu chuẩn, quy trình, biện pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

7. Hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục đại học bao gồm hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong và hệ thống bảo đảm chất lượng bên ngoài thông qua cơ chế kiểm định chất lượng giáo dục đại học.

8. Đánh giá ngoài là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để xác định mức độ CSGD/CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

5. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN:

5.1. Ban giám hiệu:

- Thống nhất quản lý và chỉ đạo chung các hoạt động của Nhà trường.
- Phê duyệt và ban hành kết quả cải tiến của CTĐT.

5.2. Trung tâm ĐBCLGD:

- Theo dõi, giám sát các hoạt động cải tiến của CTĐT sau đánh giá ngoài.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cải tiến và lưu trữ minh chứng.
- Lập báo cáo định kỳ theo yêu cầu của các bên liên quan về công tác hậu kiểm định của CTĐT.

5.3. Các Khoa/Viện:

- Là đơn vị đầu mối thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng của CTĐT sau ĐGN.
- Phối hợp cùng Trung tâm ĐBCLGD thực hiện các báo cáo theo yêu cầu KĐCL và yêu cầu của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.4. Các Phòng/ban chức năng:

- Phối hợp cùng Trung tâm ĐBCLGD, các Khoa/Viện triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng của CTĐT sau ĐGN.

6. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị/cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
1	Lập kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng	Các Khoa/Viện	TT ĐBCLGD	Trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm CTĐT được công nhận đạt chuẩn chất lượng	Mẫu số 08/QT-ĐBCL/BM01	
2	Tiếp nhận kế hoạch cải tiến, thẩm định và trình BGH ký công văn ban hành kế hoạch	TT ĐBCLGD	-	Trong vòng 07 ngày kể từ thời điểm nhận kế hoạch cải tiến		
3	Xem xét kế hoạch cải tiến và ký công văn về việc triển khai kế hoạch cải tiến	BGH	-	03 ngày		
4	Triển khai thực hiện các hoạt động cải tiến theo KH đã được phê duyệt	Các Khoa/Viện	TT ĐBCLGD/ Các đơn vị	Ngay sau khi có Công văn ban hành kế hoạch cải tiến		

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN****QUI TRÌNH****CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Mã số: 08/QT-ĐBCL

Ngày ban hành: /9/2021

Lần sửa đổi: 00

Trang:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị/cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
5	Gửi báo cáo kết quả KĐCL CTĐT và Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT sau khi CTĐT được công nhận đạt chuẩn chất lượng về Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	Các Khoa/Viện	- Chậm nhất là ngày 20/12 hàng năm - Trong vòng 03 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT)	- Mẫu số 10 19/2020/TT- BGDĐT - Phụ lục báo cáo: I.10a/BGDĐT/QLCL (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần. Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến 14/12 năm báo cáo
6	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng (năm thứ nhất)					
6.1	Các Khoa/Viện quản lý CTĐT báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT năm thứ nhất	Các Khoa Viện	TT ĐBCLGD	Trước ngày 05/12 của năm báo cáo	Mẫu số 08/QT- ĐBCL/BM02	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo ước tính tới 14/12 năm báo cáo
6.2	Tổng hợp, Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục tất cả các CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng	TT ĐBCLGD	-	Trước ngày 15/12 của năm báo cáo	Mẫu số 12 TT 19/2020/TT- BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo tới 14/12 năm báo cáo
6.3	Trình BGH phê duyệt và nộp báo cáo về Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	BGH	- Chậm nhất 20/12 hàng năm - Trong vòng 3 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua	Mẫu số 12 TT 19/2020/TT- BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
				<i>hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT</i>		
7	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng (năm thứ hai)					
	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT	Các Khoa Viện		Trước ngày 05/12 của năm báo cáo	Mẫu số 08/QT-ĐBCL/BM02	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo ước tính tới 14/12 năm báo cáo
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn bộ các CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng	TT ĐBCLGD	-	Trước ngày 15/12 của năm báo cáo	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo tới 14/12 năm báo cáo
	Trình BGH phê duyệt và nộp báo cáo về Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	BGH	- Chậm nhất 20/12 hàng năm - Trong vòng 3 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT)	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần
8	Báo cáo giữa kỳ kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT			Sau 30 tháng kể từ ngày CTĐT được công nhận đạt TCCL		
	Lập kế hoạch triển khai thực hiện và dự trù kinh phí (nếu có)	TT ĐBCLGD	Các Khoa/Viện	Sau 28 tháng kể từ khi CTĐT được công nhận		

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN****QUI TRÌNH****CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Mã số: 08/QT-ĐBCL

Ngày ban hành: /9/2021

Lần sửa đổi: 00

Trang:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị/cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
				đạt chuẩn chất lượng		
	Báo cáo TĐG giữa kỳ kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT	Các Khoa/Viện	Các đơn vị	Tối đa 45 ngày kể từ thời điểm lập kế hoạch	- Mẫu số 11/19/2020/TT-BGDĐT - Phụ lục báo cáo: I.11a/BGDĐT/QLCL (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT) - DMMC	<i>Thời gian chốt số liệu báo cáo: Ước tính đến ngày đủ 30 tháng kể từ ngày CTĐT được công nhận đạt chuẩn chất lượng</i>
	Tiếp nhận và thẩm định báo cáo Tự đánh giá giữa chu kỳ và kế hoạch cải tiến của các Khoa/Viện	TT ĐBCLGD	BGH	Trong vòng 10 ngày kể từ thời điểm nhận báo cáo	- Mẫu số 11/19/2020/TT-BGDĐT - Phụ lục báo cáo: I.11a/BGDĐT/QLCL (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT) - DMMC	
	Trình BGH phê duyệt và nộp báo cáo Tự đánh giá giữa chu kỳ cho Tổ chức thực hiện KĐCL; Bộ GD&ĐT; Viện ĐBCLGD.	TT ĐBCLGD	-	- Trong vòng 5 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo - Trong vòng 3 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT)	- Mẫu số 11/19/2020/TT-BGDĐT - Phụ lục báo cáo: I.11a/BGDĐT/QLCL (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT) - DMMC	
9	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng (năm thứ ba)					
	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT	Các Khoa Viện		Trước ngày 05/12 của năm báo cáo	Mẫu số 08/QT-ĐBCL/BM02	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
						15/12 năm trước kỳ báo cáo ước tính tới 14/12 năm báo cáo
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn bộ các CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng	TT ĐBCLGD	-	Trước ngày 15/12 của năm báo cáo	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo tới 14/12 năm báo cáo
	Trình BGH phê duyệt và nộp báo cáo về Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	BGH	- Chậm nhất 20/12 hàng năm - Trong vòng 3 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT)	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần
10	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt TCCL trong năm (năm thứ tư)					
	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT	Các Khoa Viện		Trước ngày 05/12 của năm báo cáo	Mẫu số 08/QT-ĐBCL/BM02	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo ước tính tới 14/12 năm báo cáo
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn bộ các CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn	TT ĐBCLGD	-	Trước ngày 15/12 của năm báo cáo	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo tới 14/12

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN****QUI TRÌNH****CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Mã số: 08/QT-ĐBCL
Ngày ban hành: /9/2021
Lần sửa đổi: 00
Trang:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
	chất lượng					năm báo cáo
	Trình BGH phê duyệt và nộp báo cáo về Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	BGH	- Chậm nhất 20/12 hàng năm - Trong vòng 3 ngày kể từ ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT)	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần
11	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt TCCL trong năm (năm thứ năm)					
	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT	Các Khoa Viện		Trước ngày 05/12 của năm báo cáo	Mẫu số 08/QT-ĐBCL/BM02	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo ước tính tới 14/12 năm báo cáo
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn bộ các CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng	TT ĐBCLGD	-	Trước ngày 15/12 của năm báo cáo	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần Số liệu báo cáo: Từ 15/12 năm trước kỳ báo cáo tới 14/12 năm báo cáo
	Trình BGH phê duyệt và nộp báo cáo về Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	BGH	- Chậm nhất 20/12 hàng năm - Trong vòng 3 ngày kể từ	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)	Thực hiện báo cáo định kỳ 1 năm/1 lần

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị/cá nhân phối hợp	Thời hạn hoàn thành (đơn vị: ngày làm việc)	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
				ngày chốt số liệu báo cáo (Với BC qua hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GD&ĐT)		
12	Hợp tổng kết, đánh giá kết quả đạt được sau 5 năm thực hiện ĐGN	BGH	TT ĐBCLGD; Các Khoa/Viện; Các đơn vị có liên quan	Sau 5 năm kể từ thời điểm được công nhận đạt chuẩn chất lượng	- Mẫu số 08/QT-ĐBCL/BM03 - Biên bản họp	

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	LOẠI HỒ SƠ	TRÁCH NHIỆM	THỜI HẠN LƯU
1	Báo cáo kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng - Báo cáo CTĐT do Khoa/Viện quản lý	Các Khoa/Viện	05 năm
	- Báo cáo tổng hợp hàng năm gửi Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	
2	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng theo năm - Báo cáo CTĐT do Khoa/Viện quản lý	Các Khoa/Viện	05 năm
	- Báo cáo tổng hợp hàng năm gửi Bộ GD&ĐT	TT ĐBCLGD	
3	Báo cáo giữa kỳ kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT (DMMC kèm theo)	Các Khoa/Viện, TT ĐBCLGD	05 năm

8. PHỤ LỤC

STT	TÊN BIỂU MẪU	MÃ SỐ
1	Báo cáo kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng (đối với các Khoa/Viện)	08/QT-ĐBCL/BM01
2	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục CTĐT (đối với các Khoa/Viện)	08/QT-ĐBCL/BM02
3	Báo cáo tổng hợp kết quả cải tiến chất lượng sau 5 năm thực hiện ĐGN CTĐT (đối với các Khoa/Viện)	08/QT-ĐBCL/BM03
4	Báo cáo kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng	- Mẫu số 10 19/2020/TT-BGDĐT - Phụ lục báo cáo:



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

**CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Mã số: 08/QT-ĐBCL

Ngày ban hành: /9/2021

Lần sửa đổi: 00

Trang:

		I.10a/BGDĐT/QLCL (Biểu mẫu của Bộ GD&ĐT)
5	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục tất cả các CTĐT đã được đánh giá, công nhận đạt chuẩn chất lượng	Mẫu số 12 19/2020/TT-BGDĐT
6	Báo cáo giữa kỳ kết quả KĐCL CTĐT và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT	- Mẫu số 11 19/2020/TT-BGDĐT - Phụ lục báo cáo: I.11a/BGDĐT/QLCL